

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP, ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV, ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Công văn số 3089/BNV-CQĐP ngày 25/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của công chức cấp xã.

Căn cứ Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND, ngày 18/4/2013 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Phú Yên; Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND, ngày 16/3/2020 của UBND tỉnh Phú Yên quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Phú Yên; Công văn số 293/UBND-NC ngày 17/01/2022 của UBND tỉnh Phú Yên về việc bãi bỏ nội dung tại mục 3 Công văn số 1747/UBND-NC ngày 07/4/2020 của UBND tỉnh.

UBND thị xã ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tuyển dụng được công chức cấp xã có phẩm chất đạo đức tốt, đạt chuẩn về trình độ theo yêu cầu, có chuyên môn đào tạo phù hợp để bố trí cho UBND các xã, phường còn chỉ tiêu biên chế công chức trong năm 2022, nhằm đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

II. NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

1. Việc tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, tiêu chuẩn chức danh và số lượng công chức theo từng chức danh được UBND tỉnh giao. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng pháp luật.

2. Bảo đảm tính cạnh tranh; tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và chức danh công chức.

III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Đối với thí sinh không có hộ khẩu thường trú tại các xã, phường trên địa bàn thị xã thì phải có giấy cam kết công tác tại các xã, phường trong thời gian 05 năm (đủ 60 tháng trở lên) tính từ ngày có quyết định tuyển dụng.

b) Yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cụ thể như sau:

- Chức danh Văn phòng-Thống kê: Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành Luật; Nội vụ; Hành chính; Hành chính - Văn phòng; Chính trị - Hành chính; Lưu trữ; Văn thư - Lưu trữ; Quản trị văn phòng; Quản trị nguồn nhân lực; Quản lý nhà nước; Thống kê; Kinh tế; Quản lý kinh tế; Thư viện; Ngữ văn; Văn học.

- Chức danh Địa chính-Nông nghiệp-Xây dựng và Môi trường (đối với xã) hoặc Địa chính-Xây dựng-Đô thị và Môi trường (đối với phường): Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành địa chính; Trắc địa; Xây dựng; Kiến trúc; Quy hoạch; Quy hoạch đô thị - nông thôn; Quản lý đất đai; Quản lý đô thị; Kỹ thuật trắc địa; Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật hạ tầng đô thị; Kinh tế xây dựng và quản lý dự án; Giao thông; Kỹ thuật công trình giao thông.

- Chức danh Tài chính-Kế toán: Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành Tài chính - Kế toán; Tài chính nhà nước (Tài chính công); Tài chính doanh nghiệp; Tài chính ngân hàng; Kế toán doanh nghiệp; Kế toán ngân hàng; Kế toán - Kiểm toán; Kế toán nhà nước (Hành chính sự nghiệp); Kiểm toán.

- Chức danh Tư pháp-Hộ tịch: Tốt nghiệp Trung cấp luật trở lên.

- Chức danh Văn hóa-Xã hội: Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành Văn hóa; Văn hóa - Thông tin; Quản lý văn hóa; Quản lý nghệ thuật; Quản lý du lịch; Thể dục - Thể thao; Báo chí - Tuyên truyền; Phát thanh - Truyền hình; Ngữ văn; Hành chính; Luật; Quản lý nhà nước; Lao động - Tiền lương; Kinh tế lao động; Công tác xã hội; Chính sách xã hội; Quản lý xã hội; Xã hội học.

c) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

- Không cư trú tại Việt Nam;

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Chỉ tiêu tuyển dụng: 12 công chức, cụ thể:

- Chức danh Văn phòng-Thống kê: 03.
- Chức danh Địa chính-Nông nghiệp-Xây dựng và Môi trường (đối với xã) hoặc Địa chính-Xây dựng-Đô thị và Môi trường (đối với phường): 03.
- Chức danh Tài chính-Kế toán: 01.
- Chức danh Tư pháp-Hộ tịch: 03.
- Chức danh Văn hóa-Xã hội: 02.

3. Đối tượng ưu tiên trong thi tuyển

Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2014 của Chính phủ. Cụ thể:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tuyển tại vòng 2.

IV. TIÊU CHUẨN, PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG, HỒ SƠ VÀ LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn

a) Tiêu chuẩn chung

- Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, đường lối, chủ trương, của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước;

- Có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước;

- Có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

b. Tiêu chuẩn cụ thể chức danh công chức: Có trình độ chuyên môn phù hợp với chức danh cần tuyển dụng được quy định tại điểm b khoản 1 mục III Kế hoạch này.

2. Phương thức tuyển dụng

Thực hiện việc thi tuyển đối với người có đủ điều kiện theo quy định.

3. Hồ sơ của người đăng ký dự tuyển, gồm

a) Phiếu đăng ký dự tuyển công chức (theo mẫu tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ);

b) Bản khai sơ yếu lý lịch, có xác nhận của UBND xã, phường nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc của cơ quan, tổ chức nơi đang công tác;

c) Bản sao có chứng thực văn bằng tốt nghiệp chuyên môn, nghiệp vụ (kèm theo bảng điểm) phù hợp với chức danh công chức của UBND cấp xã có nhu cầu tuyển dụng);

d) Bản sao có chứng thực các giấy tờ có liên quan đến chính sách ưu tiên (nếu có);

e) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời gian 06 tháng kể từ ngày nộp hồ sơ.

4. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ và lệ phí thi tuyển

a) Thời gian: Trong tháng 4/2022 (Cụ thể sẽ được thông báo sau).

b) Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Phòng Nội vụ thị xã Đông Hòa.

c) Lệ phí thu theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THI TUYỂN

1. Nội dung thi tuyển:

Thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 2 vòng thi:

a) Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện trên giấy.

- Phần I: Thi kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Thi tin học 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian thi 30 phút.

Miễn thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán-tin trở lên.

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần quy định tại điểm a khoản 1 mục V, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

- Hình thức thi: Thi viết, thời gian thi 180 phút.

- Thang điểm: 100 điểm.

c) Xác định người trúng tuyển:

Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3 mục III cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của chức danh công chức.

d) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển. Nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND thị xã quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

2. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2022 không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VI. KINH PHÍ

Kinh phí phục vụ cho việc tổ chức thi tuyển công chức xã thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Trong trường hợp kinh phí không đủ để thực hiện cho việc tổ chức thi tuyển thì Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã hoặc Phòng Nội vụ phối hợp với Phòng Tài chính-Kế hoạch đề xuất UBND thị xã xem xét, giải quyết.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để công tác thi tuyển công chức cấp xã đạt kết quả, UBND thị xã giao các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường thực hiện một số nội dung sau:

1. Phòng Nội vụ: Là cơ quan thường trực của Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã; tham mưu giúp Hội đồng thi tuyển của thị xã về tổ chức, thực hiện Kế hoạch thi tuyển công chức cấp xã; có trách nhiệm thông báo chỉ tiêu, điều kiện, thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển công chức cấp xã.

2. Phòng Tài chính-Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ thẩm định dự toán kinh phí, đảm bảo kinh phí phục vụ kỳ thi tuyển công chức cấp xã theo quy định; hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí phục vụ kỳ thi tuyển công chức cấp xã.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hoá-Thể thao và Truyền thanh: Thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử thị xã và hệ thống truyền thanh về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng và chức danh công chức cần tuyển, thời hạn, địa điểm tiếp nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển, thời gian thi tuyển.

4. Công an thị xã: Phối hợp với Hội đồng thi tuyển và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và thực hiện kế hoạch giữ gìn an ninh trật tự để Hội đồng thi tuyển tổ chức kỳ thi tuyển công chức cấp xã đảm bảo trật tự, nghiêm túc, an toàn theo đúng quy định của pháp luật.

5. Chủ tịch UBND các xã, phường: Niêm yết số lượng, chức danh công chức cần tuyển tại UBND xã, phường để thí sinh nghiên cứu trước khi đăng ký thi tuyển. Phối hợp với Phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND thị xã (qua phòng Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Phú Yên (B/cáo);
- Thường trực Thị uỷ (B/cáo);
- Chủ tịch, các PCT. UBND thị xã;
- Công an thị xã;
- Phòng Nội vụ; Phòng Tài chính-KH;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- Trung tâm Văn hoá-Thể thao và Truyền thanh;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử thị xã;
- Lưu: VT, NV(XDCQ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tĩnh